

Số: 215 /KH-TVQ

Tân Bình, ngày 19 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện quy chế công khai
Năm học: 2020 - 2021

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

Trường THCS Trần Văn Quang xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về việc thực hiện Quy chế công khai nhà trường năm học 2020-2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thực hiện công khai cam kết của cơ sở giáo dục về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của cơ sở giáo dục và xã hội tham gia giám sát và đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Quy chế thực hiện công khai.

Thông tin được công khai tại nhà trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định trong Quy chế phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

III. Các nội dung thực hiện công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình giáo dục, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Đính kèm Biểu mẫu 09).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh. (Đính kèm Biểu mẫu 10).

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (*Đính kèm Biểu mẫu 11*).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (*Đính kèm Biểu mẫu 12*).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

a) Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

Các văn bản pháp luật nói trên xem tại trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo www.moet.gov.vn.

b) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

d) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Bất cứ lúc nào khi nhà trường hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) chịu trách nhiệm quán triệt, phổ biến nội dung Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT trong Hội đồng nhà trường; tổ chức, thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Các phó ban và ủy viên giúp trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với nhà trường.

Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: 09, 10, 11, 12 báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính; đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình đã ra trong kế hoạch./.

Nơi nhận:

- CB-GV-CNV nhà trường;
- Phòng GD&ĐT Tân Bình;
- Lưu: VT.





100-100-100-100

Tân Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2020

Số: 216/BC-TVQ

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI TẠI CƠ SỞ

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) quán triệt, phổ biến nội dung Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Hội đồng sư phạm nhà trường; công khai trên trang thông tin điện tử và bảng tin của trường.

- Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI TẠI CƠ SỞ

1. Nội dung đã thực hiện công khai

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (theo biểu mẫu số 9; 10).

- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục, đội ngũ nhà giáo (theo biểu mẫu số 11; 12).

- Công khai thu chi tài chính (các khoản thu, mức thu học phí và các khoản thu khác theo năm học).

* **Đối tượng công khai:** Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên; Học sinh; Cha mẹ học sinh.

* **Thời điểm công khai:**

- **Công khai chất lượng đào tạo:** Họp Hội đồng Sư phạm (HĐSP) đầu năm 2019-2020; họp Hội đồng Sư phạm (HĐSP) cuối HKII (tháng 7/2020); Họp CMHS đầu năm (2019-2020)

- **Công khai các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên:** Họp HĐSP đầu năm 2019-2020; Hội nghị cán bộ - công chức - viên chức (CB-CC-VC) năm học 2019-2020; Họp CMHS đầu năm (2019-2020);

- **Công khai tài chính:** Họp HĐSP đầu năm 2019-2020; Hội nghị CB-CC-VC (2019-2020); Họp CMHS đầu năm (2019-2020);

2. Hình thức thực hiện công khai

- Công bố công khai trong cuộc họp HĐSP, CMHS, bản thông tin công khai tại phòng giáo viên, phòng hành chính và bản thông tin ngoài sân (cho các đối tượng CMHS, HS) của đơn vị, niêm yết tại đơn vị 30 ngày, kể từ ngày niêm yết và phát thư ngỏ cho Cha mẹ học sinh về công khai tài chính (như mức thu học phí và các khoản thu khác). Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị về kết quả học tập cuối năm của các em học sinh (tháng 7/2020).

3. Thời gian công khai

- Công khai chất lượng đào tạo: Từ ngày 15/07/2020 đến ngày 15/8/2020
- Công khai các điều kiện CSVC, đội ngũ giáo viên: Từ ngày 15/08/2020 đến ngày 15/09/2020
- Công khai tài chính: Tùy thời điểm của hoạt động tài chính, niêm yết công khai 30 ngày kể từ ngày công bố.

4. Kết luận thực hiện

- Thực hiện tốt, không có trường hợp phản ánh về nội dung công khai.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VP.



HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Kim Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 39/QĐ-TVQ

Tân Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế công khai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

Căn cứ thông tư số 12/2011/TT- BGDDT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Trường trung học sơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế công khai của trường THCS Trần Văn Quang quận Tân Bình.

Điều 2. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 09 năm 2020 cho đến khi có thay đổi và ban hành Quyết định mới./.

Nơi nhận:

- Tập thể CB-GV-NV trường;
- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG
Lưu Thị Kim Thúy





QUY CHẾ

Thực hiện công khai của trường THCS Trần Văn Quang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-TVQ ngày 14 tháng 10 năm 2020
của Trường THCS Trần Văn Quang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính.
2. Quy chế này áp dụng đối với trường THCS Trần Văn Quang thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật.
2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này.
2. Thông tin được công khai tại trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định tại Quy chế này phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II

NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4. Công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:
 - a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của trường; chương trình giáo dục mà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho



học; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (thực hiện theo Biểu mẫu 09).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (Theo Biểu mẫu 10).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (Biểu mẫu 11).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 12).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

b) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với nội dung quy định tại điều 4

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

b) Niêm yết công khai tại trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại điểm a và b khoản 1 của Điều này, nhà trường còn phải thực hiện công khai như sau:

a) Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ, học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi trường tiếp nhận học sinh tuyển mới.

b) Phổ biến hoặc phát tài liệu cho học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới đối với học sinh đang học tại trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường

1. Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và cơ quan chủ quản (nếu có) trước 30 tháng 9 hằng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của cơ sở giáo dục và đào tạo.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường./.



Số: 40 /QB-TVQ

Tân Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
V/v thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai
Năm học 2020 - 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

Căn cứ thông tư số 12/2011/TT- BGDDT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Trường trung học sơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Xét khả năng và nhu cầu thực tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế công khai của trường THCS Trần Văn Quang gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1- Bà Lưu Thị Kim Thúy	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2- Bà Trần Thị Hồng Trang	Phó BTCB	Phó ban
3- Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thư ký HĐ trường	Thư ký
4- Bà Bùi Thị Kim Oanh	Chủ tịch CD	Ủy viên
5- Ông Hoa Nam	Thanh tra nhân dân	Ủy viên

Điều 2. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai theo kế hoạch, thời gian và nhiệm vụ được phân công; thu thập đầy đủ, chính xác các số liệu để kê khai các biểu mẫu.

Điều 3. Các ông (bà) có tên ở điều 1 thi hành theo Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VP.



Lưu Thị Kim Thúy

